

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 11 năm 2018
“V/v ly hôn và tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nhẫn;

- Bà Lê Thị Chiên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Bà Khổng Thị Phú Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Chị Diệp Thị T, sinh năm 1991; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2018 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lý Văn H trình bày:

Anh và chị Diệp Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 03 tháng 8 năm 2015. Sau khi kết hôn chị T về chung sống cùng gia đình anh H tại thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, va chạm. Hai vợ chồng ly thân từ năm

2017 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, anh xin được ly hôn với chị Diệp Thị T.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là cháu Lý Trung K, sinh ngày 16/01/2016 (hiện đang ở cùng anh). Ly hôn, anh đề nghị giao con cho chị T, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Phía bị đơn là chị Diệp Thị T trình bày và xác nhận: Chị thừa nhận về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống cũng như mâu thuẫn vợ chồng như anh Lý Văn H trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H làm đơn xin ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Chị thừa nhận như anh H trình bày là đúng. Ly hôn, chị đề nghị giao con cho anh H nuôi, chị cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/1 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Trường hợp Tòa án giao con cho chị nuôi chị đề nghị anh H cấp dưỡng 1.000.000đ/1 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị T. Về con chung: Giao cháu Lý Trung K cho chị T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/1 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lý Văn H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Diệp Thị T, chị T hiện đang cư trú tại thôn Tân Phú, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lý Văn H và chị Diệp Thị T kết hôn với nhau ngày 03 tháng 8 năm 2015 trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn do luật định nên quan hệ

hôn nhân này là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, va chạm. Đến cuối năm 2017 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở hai vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị T.

[3] Về con chung: Anh H và chị T đều thừa nhận họ có 01 con chung là cháu Lý Trung K, sinh ngày 16/01/2016. Khi ly hôn anh H đề nghị giao con cho chị T nuôi, anh đồng ý cấp dưỡng 1.000.000đ/1 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Chị T đề nghị giao con cho anh H nuôi, chị cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/1 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Xét thấy, anh H hiện tại không có nghề nghiệp hơn nữa anh H đang nuôi con riêng của anh. Chị T là người có nghề nghiệp ổn định, hiện là công nhân Công ty BangJoo khu Công nghiệp Bá Thiện 1, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc có thu nhập từ 4.700.000đ đến 5.000.000đ/1 tháng hơn nữa cháu K còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy, cần giao chị Diệp Thị T phải có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lý Trung K, anh H phải cấp dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức và đất canh tác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn H và chị Diệp Thị T.

2. Về con chung: Giao cho chị Diệp Thị T phải có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lý Trung K, sinh ngày 16/01/2016 (Hiện nay cháu K đang ở với anh H). Anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T 1.000.000đ/1

tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Anh Lý Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000886 ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo.

Án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng anh Lý Văn H phải chịu.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã Yên Dương, huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

